

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KL - KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành các quy định của pháp luật
về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại Điện lực Lục Nam

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 258/QĐ-KHCN ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang về việc thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại Điện lực Lục Nam, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Lục Nam là huyện miền núi của tỉnh Bắc Giang, phía Bắc giáp huyện Lục Ngạn, phía Tây Bắc giáp tỉnh Lạng Sơn, phía Nam giáp hai tỉnh Quảng Ninh và Hải Dương, phía Đông giáp huyện Sơn Động, phía Tây giáp hai huyện Lạng Giang và Yên Dũng. Toàn huyện có 25 xã, thị trấn với 3 trung tâm kinh tế xã hội là thị trấn Đồi Ngô, thị tứ Sần và trung tâm cụm xã vùng cao Đồng Đình. Trong những năm gần đây, kinh tế - xã hội của huyện có nhiều khởi sắc và có bước phát triển khá toàn diện. Với vị trí địa lý thuận lợi, hiện nay Lục Nam là một trong các huyện được xác định là vùng trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điện lực Lục Nam là đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty Điện lực Bắc Giang có nhiệm vụ quản lý, vận hành và kinh doanh bán điện phục vụ các nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng, phát triển kinh tế, xã hội và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn huyện. Với tổng số 76 cán bộ công nhân viên, trong đó: 62 nam (82%), 14 nữ (18%); độ tuổi bình quân 37 tuổi; trình độ đại học 32/76 chiếm 42%, trình độ cao đẳng 13/76 chiếm 17%, trình độ trung cấp 25/76 chiếm 33%, trình độ sơ cấp 6/76 chiếm 8%.

- Cơ cấu tổ chức Điện lực Lục Nam gồm:

+ Ban Giám đốc: Giám đốc, 02 phó Giám đốc.

+ 4 phòng chức năng, gồm: Phòng Tổng hợp, phòng KHKT; phòng Kinh doanh, phòng TCKT.

+ 3 đội sản xuất, gồm: Đội KDDV, Đội QLVH1; Đội QLVH2.

+ 03 tổ chuyên môn, gồm: Tổ Vận hành; Tổ Kiểm tra giám sát mua bán điện; Tổ Giao dịch khách hàng.

Ngoài ra, Điện lực đang ký 122 hợp đồng dịch vụ bán lẻ điện năng tại 24 xã với tổng số 122 người tại khu vực lưới điện hạ áp nông thôn (Trừ thị trấn Đồi Ngô do ĐL quản lý; xã Phương Sơn bán tổng).

- Về khối lượng quản lý vận hành, gồm:

+ Đường dây trung thế: 502,44 km;

+ Đường dây hạ thế: 1135,90 km;

+ Số trạm biến áp: 543 trạm/553 máy, tổng công suất đặt: 174.168 kVA.

- Về khách hàng: Điện lực Lục Nam đang quản lý và bán điện đến 76.346 khách hàng trong đó:

+ Khách hàng sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt là: 67.498 KH;

+ Khách hàng sử dụng điện ngoài mục đích sinh hoạt là: 8.848 KH.

+ Biến áp đo lường (TU): 18 quả (6 điểm đo).

+ Biến dòng đo lường (TI): 447 quả (với tổng số 149 điểm đo).

+ Tổng số hệ đo đếm gián tiếp: 149 hệ đếm điện.

+ Tổng số hệ đo đếm trực tiếp: 70.438 hệ đếm điện.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Nội dung thanh tra

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng tại Điện lực Lục Nam, như: Sự phù hợp của phương tiện đo đối với quy định về phê duyệt mẫu, kiểm định, hiệu chuẩn; sự phù hợp của PTĐ với quy định được kiểm định, hiệu chuẩn; sự phù hợp của chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn; thời hạn có giá trị của chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn; quản lý phương tiện đo, thiết bị đo.

- Kiểm tra các thủ tục hành chính có liên quan như: Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện đo công tơ 1 pha, giấy chứng nhận kiểm định công tơ 3 pha; hồ sơ theo dõi kiểm định công tơ. Việc giải quyết khiếu nại liên quan đến sử dụng phương tiện đo.

- Kiểm tra thực tế qua việc lấy ngẫu nhiên một số công tơ 1 pha và 3 pha đang hoạt động để kiểm tra sai số cho phép; kiểm tra mã tem, mã chì theo quy định.

2.2 Kết quả kiểm tra, xác minh

2.2.1. Sự phù hợp của phương tiện đo đối với quy định về phê duyệt mẫu

Qua thực tế, đối chiếu xác suất số phương tiện đo được kiểm tra như công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu cảm ứng, 1 pha điện tử; 3 pha kiểu cảm ứng, 3 pha điện tử, biến dòng đo lường, biến áp đo lường đang được sử dụng trong mua

bán điện tại Điện lực Lục Nam đều được phê duyệt mẫu theo quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 như:

Các công tơ điện xoay chiều kiểu cảm ứng, biên dòng đo lường, biên áp đo lường đơn vị sử dụng do công ty TNHH MTV Thiết bị đo điện sản xuất, nhãn hiệu Emic được phê duyệt theo Quyết định số 2011/QĐ-TĐC ngày 22/01/2017, có hiệu lực đến ngày 30/6/2026, cụ thể:

Công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu cảm ứng có ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 022-2007/CV13, PDM 023-2007/CV14, PDM 024-2007/CV11, PDM 025-2007/CV2E3.

Công tơ điện xoay chiều 3 pha kiểu cảm ứng có PDM 026-2007/MV3E4, PDM 027-2007/MV2E3, PDM 028-2007/MV3E4R, PDM 029-2007/MV3E4.

TU có PDM 038-2007/PT10; PDM 039-2007/PT15

TI có PDM 030-2007/CT0.6, PDM 031-2007/CT1, PDM 032-2007/CT3.

Các công tơ điện xoay chiều kiểu điện tử đơn vị sử dụng do một số công ty sản xuất, cụ thể gồm công ty CP thiết bị Công nghiệp Hữu Hồng, Công ty CP Năng lượng Thông Minh và Công ty CP thiết bị Điện Gelex, cụ thể:

Phương tiện đo do Công ty CP thiết bị Công nghiệp Hữu Hồng sản xuất gồm:

Công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu điện tử có PDM 040-2015/DDS26D, PDM 042-2015/DTS27, PDM 0287-2016/DDS26D.

Công tơ điện xoay chiều 3 pha kiểu điện tử PDM 043-2015/DTS27, PDM 044-2015/DDS27, PDM 045-2015/DTS27, PDM 336-2015/DTS27, PDM 337-2015/DTS27.

Phương tiện đo do Công ty CP Năng lượng Thông Minh sản xuất gồm:

Công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu điện tử có PDM 3482-2019/SF 80C-10, PDM 3483-2019/SF80m-10, PDM 3484-2019/SF10m-10, PDM 289-2016/SF80C-20, PDM 290-2016/SF80P-20, PDM 1811-2017/SF80P-20.

Công tơ điện xoay chiều 3 pha 1 biểu giá kiểu điện tử có PDM 637-2016/TF 100P-20, công tơ điện xoay chiều 3 pha nhiều biểu giá kiểu điện tử có PDM 1253-2015/TF100P-30, PDM 1254-2015/TF100m-30, PDM 1673-2018/TF100p-31, PDM 1674-2018/TF100m-30, PDM 1675-2018/TF100m-31.

Phương tiện đo do Công ty CP thiết bị Điện Gelex sản xuất gồm:

Công tơ điện xoay chiều 1 pha điện tử có PDM 2185-2015/CE-18, PDM 2186-2015/CE-18; Công tơ điện xoay chiều 1 pha điện tử nhiều biểu giá có PDM 453-2017/CE-14.

Công tơ điện xoay chiều 3 pha điện tử có PDM 3566-2016/ME40, PDM 3567-2016/ME40; Công tơ điện xoay chiều 3 pha điện tử nhiều biểu giá có PDM 079-2017/ME-42, PDM 080-2017/ME-42, PDM 081-2017/ME-41.

2.2.2. Sự phù hợp của PTĐ với quy định được kiểm định, hiệu chuẩn; sự phù hợp của chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn; thời hạn có giá trị của chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn

Các loại phương tiện đo đã được phê duyệt mẫu đủ điều kiện theo quy định để kiểm định, hiệu chuẩn.

Công tác quản lý phương tiện, thiết bị đo tại Điện lực Lục Nam được thực hiện theo phân cấp. Toàn bộ phương tiện đo (công tơ, TU, TI) đã qua kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn bởi các đơn vị được công nhận khả năng kiểm định như: Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Thí nghiệm điện Bắc Giang sau đó được Công ty Điện lực Bắc Giang phân bổ, cung cấp cho Điện lực Lục Nam quản lý nhập/xuất phương tiện đo đúng quy trình, quy định của Công ty Điện lực Bắc Giang.

Căn cứ đề nghị và nhu cầu sử dụng phụ tải của khách hàng, Điện lực Lục Nam thực hiện kiểm tra, khảo sát thực tế để tiến hành cung cấp phương tiện đo cho phù hợp. Đối với các phương tiện đo đã được lắp đặt trên lưới, Điện lực Lục Nam xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, đột xuất và tổ chức thay tháo theo đúng thời gian quy định.

Kiểm tra các chứng chỉ kiểm định của các phương tiện đo sử dụng tại đơn vị đều tuân thủ mẫu quy định tại thông tư số 24/2013/TT-BKHCN, thời hạn kiểm định của các giấy chứng nhận còn giá trị.

Qua kiểm tra thực tế tại hiện trường cũng như kiểm tra số phương tiện đo được lấy mẫu ngẫu nhiên đều còn hạn kiểm định, tuy nhiên một số công tơ điện bị mờ số tem kiểm định và hiệu lực kiểm định như công tơ điện xoay chiều 3 pha điện tử 1 giá kiểu DTS27, số công tơ: 17874648, 18824184; một số công tơ điện xoay chiều còn số tem kiểm định nhưng hạn kiểm định bị mờ: Công tơ điện xoay chiều 3 pha kiểu điện tử 1 giá số 18821308, kiểu DTS 27, số tem kiểm định 19A-008277, Công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu cảm ứng kiểu CV 140 số tem 17A-05519, số công tơ 11133156, công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu cảm ứng số tem 17A-05517, số công tơ 101693833, kiểu CV 140.

2.2.3. Về thủ tục hành chính và việc lưu trữ hồ sơ liên quan đến các loại phương tiện đo

Thủ tục hành chính và hồ sơ lưu trữ của các loại phương tiện đo như giấy chứng nhận kiểm định của công tơ 3 pha, TU, TI được Điện lực Lục Nam quản lý chặt chẽ, khoa học dễ tìm khi có yêu cầu kiểm tra. Riêng công tơ điện xoay chiều 1 pha do trung tâm Thí nghiệm Điện Bắc Giang tổ chức kiểm định sử dụng dấu kiểm định kiểu 2 nên không lưu giấy chứng nhận, không dán tem kiểm định mà dấu này được sử dụng độc lập để thực hiện đồng thời hai chức năng niêm phong và thông báo hết hiệu lực kiểm định đối với công tơ điện. Công ty sử dụng phần mềm để quản lý khách hàng theo dõi thời hạn kiểm định. Hàng tháng lập kế hoạch để kiểm định cho các phương tiện đo ở các tháng tiếp theo.

Việc quản lý hồ sơ liên quan đến hệ đo đếm (như: biên bản treo tháo hệ đo đếm, các thông số cài đặt, biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt..) được thực hiện lưu trữ cùng với hồ sơ hợp đồng mua bán điện.

2.2.4. Việc giải quyết thắc mắc, khiếu nại liên quan đến sử dụng phương tiện đo

Khi khách hàng có yêu cầu kiểm tra hệ đo đếm, Điện lực Lục Nam tổ chức thực hiện kiểm tra, hoặc thay thế (nếu cần) và lập biên bản có chữ ký xác nhận của khách hàng (hoặc đại diện khách hàng) trong thời gian theo quy định.

Trường hợp khách hàng không đồng ý với kết quả kiểm tra hoặc thay thế hệ đo đếm, Điện lực Lục Nam hướng dẫn khách hàng, cùng khách hàng để tổ chức kiểm định độc lập và giải quyết theo quy định của Luật Điện lực.

Qua kiểm tra cho thấy, năm 2020 Điện lực Lục Nam thực hiện giải quyết đơn thư thắc mắc có liên quan đến hệ đo đếm và chỉ số công tơ là 18 trường hợp, 7 tháng năm 2021 là 21 trường hợp; các trường hợp trên đã được giải quyết theo yêu cầu của khách hàng, không có khiếu nại vượt cấp. Hồ sơ giải quyết khiếu nại và những thắc mắc được lưu trữ đầy đủ.

2.2.5. Kiểm tra sai số của kết quả phép đo so với giới hạn sai số cho phép

Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu ngẫu nhiên 35 công tơ điện để kiểm tra sai số (trong đó 15 công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu điện tử, 10 công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu cảm ứng; 09 công tơ điện xoay chiều 3 pha kiểu điện tử, 01 công tơ điện xoay chiều 3 pha kiểu cảm ứng) đang vận hành trên lưới điện tại khu vực Thị trấn Đồi Ngô và các xã Khám Lạng, Lục Sơn, Tiên Nha... Các công tơ điện xoay chiều được lấy mẫu nêu trên đều còn nguyên niêm phong, kẹp chì của tổ chức kiểm định và đang còn trong thời hạn hiệu lực kiểm định, đang vận hành bình thường trên lưới điện.

Kết quả kiểm tra tại Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ (đơn vị được Tổng cục TCĐLCL chỉ định kiểm định công tơ điện các loại) đối với 35 công tơ điện xoay chiều được lấy mẫu ngẫu nhiên cho thấy: Sai số của các phương tiện đo đều nằm trong giới hạn cho phép, 35/35 công tơ điện xoay chiều đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường.

3. Kết luận

3.1. Ưu điểm

- Sau thời gian thực hiện thanh tra tại Điện lực Lục Nam, Đoàn thanh tra đã hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Các nội dung thanh tra đã được thực hiện đầy đủ với phương pháp khoa học, khách quan, trung thực.

- Điện lực Lục Nam đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, như: Sự phù hợp của phương tiện đo đối với quy định về phê duyệt mẫu, kiểm định, hiệu chuẩn; sự phù hợp của PTĐ với quy định được kiểm định, hiệu chuẩn; sự phù hợp của chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn; thời hạn có giá trị của chứng chỉ kiểm định, hiệu chuẩn; quản lý phương tiện đo, thiết bị đo.

- Các thủ tục hành chính có liên quan như: Các giấy chứng nhận kiểm định công tơ 3 pha; hồ sơ theo dõi kiểm định công tơ; hồ sơ khiếu nại, thắc mắc liên quan đến sử dụng phương tiện đo, đều được lưu trữ đầy đủ.

- Kết quả kiểm tra thực tế qua việc lấy ngẫu nhiên 35 công tơ 1 pha và 3 pha đang hoạt động để kiểm tra sai số cho phép 100% đạt yêu cầu; kiểm tra mã tem, mã chì đầy đủ theo quy định.

3.2. Tồn tại, hạn chế: Không.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không.

5. Yêu cầu, kiến nghị

- Đề nghị Điện lực Lục Nam tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức, cá nhân sử dụng điện những quy định trong sử dụng phương tiện đo lường điện, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sử dụng điện và kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm về đo lường trong sử dụng điện;

Tiếp tục sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý khách hàng, xây dựng kế hoạch kiểm định định kỳ đối với phương tiện đo đảm bảo không có phương tiện đo quá hạn kiểm định, tăng cường áp dụng các biện pháp quản lý, thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi tình trạng kỹ thuật đo lường để thay thế các công tơ điện sắp hết thời hạn kiểm định;

Khi khách hàng có thắc mắc, kiến nghị kiểm tra về phương tiện đo lường điện, đề nghị Điện lực Lục Nam tổ chức thực hiện kiểm tra, hoặc thay thế theo đúng thời gian quy định. Tiếp tục tổ chức kiểm tra sử dụng điện nhất là các khu vực có tồn thất điện năng thất thường để xử lý kịp thời phát hiện công tơ sự cố, trộm cắp điện năng, sử dụng điện sai mục đích.

- Đề nghị Công ty Điện lực Bắc Giang tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong sử dụng phương tiện đo. Rà soát số lượng phương tiện đo hiện đang quản lý, có kế hoạch kiểm tra các phương tiện đo định kỳ hoặc đột xuất; chuẩn bị và cung cấp đủ số phương tiện đo đã được kiểm định cho điện lực các huyện, thành phố sử dụng theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại Điện lực Lục Nam. Ủy quyền cho Giám đốc Điện lực Lục Nam công khai Kết luận thanh tra này tại cơ quan./.

Nơi nhận:

- Điện lực Lục Nam;
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Ủy Ban kiểm tra Tỉnh ủy (b/c);
- Công ty Điện lực Bắc Giang;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục TCĐLCL;
- Trung tâm UD KH&CN (để công khai trên trang Web của Sở KH&CN);
- Lưu: VT, HS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Triệu Ngọc Trung

